

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 7 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 30/2024/TLST-DS ngày 23 tháng 01 năm 2024,

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q;

Địa chỉ: Tầng A (tầng trệt) và tầng 2, tòa nhà S - A P, phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Đình T

Bị đơn: Ông Võ Minh N, sinh năm 1990;

Địa chỉ: 1 Đ, Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. Ông Võ Minh N còn nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q theo Hợp đồng tín dụng số 8616303.22 ngày 18/3/2022 đã ký, số tiền nợ tạm tính đến ngày 22/7/2024 là 8.645.685.263 đồng, bao gồm: Nợ gốc là 6.648.895.815 đồng, nợ lãi là 1.996.789.448 đồng.

Ông Võ Minh N còn phải tiếp tục chịu lãi phát sinh theo mức lãi suất thoả thuận tại Hợp đồng tín dụng số 8616303.22 ngày 18/3/2022 kể từ ngày 23/7/2024 đến ngày ông Võ Minh N thanh toán xong nợ toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q.

**2.2. Phương thức trả nợ:**

- Ngày 23/8/2024 ông Võ Minh N trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q số tiền 500.000.000 đồng.

- Ngày 23/9/2024 ông Võ Minh N trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q toàn bộ số tiền gốc và lãi còn lại.

2.3. Sau khi ông Võ Minh N thực hiện nghĩa vụ thanh toán đủ số tiền nợ gốc và lãi cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q phải trả lại cho ông Võ Minh N bản chính: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BX 954187, số vào sổ cấp GCN: CH 02842 do Ủy ban nhân dân quận T cấp ngày 17/01/2015, cập nhật chuyển nhượng ngày 23/7/2015 cho ông Võ Minh N, cập nhật biến động ngày 06/12/2019.

Trừ trường hợp tài sản thế chấp nêu trên còn đảm bảo cho nghĩa vụ vay vốn phải thanh toán khác tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q.

2.4. Trường hợp ông Võ Minh N vi phạm bất kỳ kỳ thanh toán nào thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q được quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi toàn bộ số nợ là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 04, tờ bản đồ số 107 (BĐDC-2005), địa chỉ 1 Đ, Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, tài sản gắn liền trên đất là nhà ở riêng lẻ theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BX 954187, số vào sổ cấp GCN: CH 02842 do Ủy ban nhân dân quận T cấp ngày 17/01/2015, cập nhật chuyển nhượng ngày 23/7/2015 cho ông Võ Minh N, cập nhật biến động ngày 06/12/2019.

2.5. Trường hợp, khi phát mãi các tài sản thế chấp nêu trên để thu hồi nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q. Sau khi thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ của ông Võ Minh N nếu số tiền phát mãi tài sản thế chấp còn thừa thì phải trả lại số tiền còn thừa cho ông N.

2.6. Trường hợp, khi phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q, sau khi thực hiện tất cả nghĩa vụ do ông Võ Minh N phải chịu mà số tiền phát mãi tài sản thế chấp vẫn không đủ trả nợ cho Ngân hàng thì ông N phải tiếp tục trả cho đến khi hết nợ.

2.7. Ông Võ Minh N trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q phí xem xét, thẩm định tại chỗ mà Ngân hàng đã tạm ứng là 5.000.000đ.

Án phí Dân sự sơ thẩm là 58.322.842 đồng do ông Võ Minh N tự nguyện chịu toàn bộ.

H lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q toàn bộ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 57.810.592 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ tòa án số AA/2023/0024405 ngày 26/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND Q. Tân Bình;
- Chi cục THA DS Q. Tân Bình;
- Lưu: VP, hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Hải Sâm**